

Số: 1086/2017/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trương Thế Trọng.

Các Thẩm phán:

1/ Ông Trần Nam Bình.

2/ Bà Nguyễn Thị Cúc.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 483/2017/QĐST-DS ngày 28 tháng 9 năm 2017, Tòa án nhân dân quận A đã căn cứ vào các Điều 48, Điểm b Khoản 1 Điều 192, Điểm g Khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 219 và Khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điểm a Khoản 1 Điều 6 Luật Trách nhiệm Bồi thường nhà nước năm 2009 quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “ Yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản” giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh T1.

Địa chỉ: Đường Y, Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Tâm: Ông Phạm Văn T2.

Địa chỉ: Đường số 10, Khu phố M, phường T, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ủy ban nhân dân quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trụ sở: Đường C, phường B, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân quận A:

- Ông Lâm Hợp T3 – Phó Trưởng phòng Tư pháp quận A.

- Ông Nguyễn Ngọc T4 – Phó Trưởng ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận A.

- Ông Ngô Văn V – Chuyên viên Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận A.

- Bà Lê Kim O – Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường quận A.

Cùng địa chỉ: Đường C, phường B, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Nguyễn Văn H.

3.2. Bà Lưu Thị Bích T5.

Cùng địa chỉ: Đường N, Phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.3. Bà Tô Tú T6.

Địa chỉ: Đường Y, Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 04 tháng 10 năm 2017, nguyên đơn là ông Nguyễn Thanh T1 đã kháng cáo toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 483/2017/QĐST-DS ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận A.

XÉT THẤY:

1/ Về thủ tục kháng cáo:

Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Thanh T1 gửi đến Tòa trong hạn luật định nên thủ tục kháng cáo hợp lệ.

2/ Về nội dung kháng cáo của ông Nguyễn Thanh T1, Hội đồng phiên họp phúc thẩm xét thấy rằng:

Về quan hệ tranh chấp: Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai, biên bản hòa giải, nguyên đơn là ông Nguyễn Thanh T1 và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã xác định yêu cầu Tòa án: *“Buộc Ủy ban nhân dân quận A phải giao cho ông T1 bà T6 số tiền bồi thường 2.515.131.992 đồng mà Ủy ban nhân dân quận A bồi thường cho ông H bà T5, hoặc bồi thường cho ông T1 bà T6 số tiền nêu trên theo quy định của pháp luật.”* Tại Biên bản làm việc ngày 28/9/2017 tại Tòa án nhân dân quận A, phía nguyên đơn đã xác định không khởi kiện hành vi hành chính trái pháp luật của Ủy ban nhân dân quận A theo thủ tục tố tụng hành chính mà khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại về tài sản theo thủ tục tố tụng dân sự. Xét thấy rằng đây là yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản được thụ lý, giải quyết theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, việc xác định quan hệ tranh chấp “Yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản” của Tòa án cấp sơ thẩm là có căn cứ.

Về căn cứ đình chỉ giải quyết vụ án thì thấy rằng: Theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 6 Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2009 thì:

“Điều 6. Căn cứ xác định trách nhiệm bồi thường

1. Việc xác định trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính, tố tụng dân sự, tố tụng hành chính, thi hành án phải có các căn cứ sau đây:

a) Có văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định hành vi của người thi hành công vụ là trái pháp luật và thuộc phạm vi trách nhiệm bồi thường quy định tại các điều 13, 28, 38 và 39 của Luật này;

...”

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2009 thì:

“Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

...

3. Văn bản xác định hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ là quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo của người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo hoặc bản án, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

... ”

Đối chiếu với các quy định viện dẫn trên thì thấy rằng, phía nguyên đơn là ông Nguyễn Thanh T1 trong quá trình giải quyết vụ án đã không cung cấp được bất kỳ văn bản nào của cơ quan có thẩm quyền về việc xác định hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ để làm cơ sở yêu cầu bồi thường thiệt hại theo Luật Bồi thường trách nhiệm nhà nước năm 2009. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 192, Điểm g Khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đình chỉ giải quyết vụ án do chưa có đủ điều kiện khởi kiện là có cơ sở để chấp nhận.

Với các phân tích và viện dẫn trên, Hội đồng phiên họp thấy rằng các nội dung kháng cáo của phía nguyên đơn đưa ra đều không có cơ sở để chấp nhận; Việc Tòa án nhân dân quận A đã đình chỉ giải quyết vụ án là có cơ sở. Do vậy cần giữ nguyên quyết định này là có căn cứ đúng pháp luật.

Về án phí phúc thẩm, người kháng cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Pháp lệnh Án phí, Lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Thanh T1.

Giữ nguyên phần quyết định của Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 483/2017/QĐST-DS ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận A:

I. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 215/2016/TLST-DS ngày 08/7/2016, về việc “ Yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản” giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh T1.

Địa chỉ: Đường Y, Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Tâm: Ông Phạm Văn T2.

Địa chỉ: Đường số 10, Khu phố M, phường T, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ủy ban nhân dân quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trụ sở: Đường C, phường B, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Nguyễn Văn H.

3.2. Bà Lưu Thị Bích T5.

Cùng địa chỉ: Đường N, Phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.3. Bà Tô Tú T6.

Địa chỉ: Đường Y, Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Các đương sự được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

III. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Thanh T1 số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 41.150.000 đồng (bốn mươi một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng) theo Biên lai thu số AA/2016/0013618 ngày 08/7/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự quận A.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Thanh T1 phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí phúc thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai số AA/2017/0037046 ngày 04/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận A.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Tòa án nhân dân quận A;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận A;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Trương Thế Trọng